# Use Case "Pay Order"

## 1. Use case code:

UC002

# 2. Brief Description

 Usecase này mô tả sự tương tác giữa khách hàng và phần mềm AIMS khi khách hàng thao tác thanh toán đơn hàng trên phần mềm

## 3. Actors

#### 3.1. Name of Actor 1

- Khách hàng
- VNPay

## 4. Preconditions

 Khách hàng đã điền đủ thông tin giao hàng với đơn hàng hợp lệ (các sản phẩm và số lượng sản phẩm tồn kho đều hợp lệ)

## 5. Basic Flow of Events

- 1. Khách hàng yêu cầu thanh toán đơn hàng
- 2. Hệ thống hiển thi tóm tắt đơn hàng (thông tin vận chuyển, sản phẩm)
- 3. Khách hàng chọn phương thức giao hàng (giao hàng nhanh hay bình thường)
- 4. Hệ thống AIMS kiểm tra xem địa chỉ giao hàng được hỗ trợ giao hàng nhanh hay không
- 5. Khách hàng chọn phương thức thanh toán (VNPay)
- 6. Hệ thống kết nối với VNPay bắt đầu quy trình thanh toán
- 7. Khách hàng cung cấp thông tin thanh toán cần thiết theo yêu cầu của VNPay
- 8. VNPay xử lý thanh toán và gửi phản hồi về hệ thống, cho biết giao dịch có thành công hay không
- 9. Hệ thống xác nhận đơn hàng và hiển thị thông báo thành công cùng với các chi tiết giao dịch 10. Hệ thống làm rỗng giỏ hàng
- 11. Hệ thống gửi email xác nhân cho khách hàng, bao gồm thông tin về đơn hàng và thanh toán

## 6. Alternative flows

Table 1: Alternative flows of events for UC Pay order

No	Location	Condition	Action	Resume location
1.	Bước 8	Nếu thông tin thanh	Phần mềm AIMS	Bước 7
		toán không hợp lệ	thông báo thông tin	
			thanh toán không	
			hợp lệ, yêu cầu nhập	
			lại	

2.	Виос 8	Nếu thanh toán không	Phầm mềm AIMS	Bước 7
		thành công	thông báo "Thanh	
			toán thất bại", Yêu cầu	
			kiểm tra lại thông tin	
			thanh toán.	
3.	Bước 8	Nếu yêu cầu thanh toán	Phầm mềm AIMS	Βước 3
		bị hủy	thông báo "Thanh	
		-	toán thất bại"	

# 7. Input data

Table 2: Input data of pay order form

No	Data fields	Description	Mandatory	Valid condition	Example
1.	Phương thức giao hàng	Phương thức giao hàng nhanh hay bình thường	Có	Không để trống	Giao hàng nhanh
2.	Phương thức thanh toán	Phương thức thanh toán với VNPay (Tạm thời chỉ có 1 lựa chọn)	Có	Không để trống	VNPay

Table 3: Input data of VNPay form

No	Data fields	Description	Mandatory	Valid condition	Example
1.	Loại hàng hóa	Chọn laoij hình thanh toán (thanh toán hóa đơn, nạp điện thoại,)	Có	Không để trống	Thanh toán hóa đơn
2.	Số tiền	Số tiền thanh toán	Có	Giá tiền, đơn vị VND	500000 VND
3.	Nội dung thanh toán	Nội dung thanh toán đơn hàng	Có	Không để trống	Thanh toan don hang thoi gian: 2024-09-17 17:29:33
4.	Ngân hàng	Chọn 1 trong list ngân hàng có sẵn	Có	Không để trống	Viettinbank
5.	Ngôn ngữ	Chọn giữa tiếng việt và tiếng anh		_	Tiếng việt

6.	Phương	Phương thức thanh	Có	Không để trống	Ứng ụng
	thức thanh	toán có trong			thanh toán
	toán	VNPay (Ứng dụng			hỗ trợ
		thanh toán hỗ trợ			VNPay
		VNPay, Thẻ thanh			
		toán quốc tế, Ví			
		điện tử VNPay)			

# 8. Output data

Table 4: Output data of invoice

No	Data fields	Description	Display format	Example
1.	Sản phẩm	Tiêu đề của sản phẩm truyền thông	Sâu kí tự	DVD Phim
2.	Giá sản phẩm	Giá của sản phẩm truyền thông tương ứng		123,000
3.	Số lượng sản phẩm	Số lượng của sản phẩm truyền thông tương ứng	Số nguyên dương Căn phải	3
4.	Hình thức vận chuyển	Hình thức vận chuyển nhanh hay bình thường	Sâu ký tự	Giao hàng nhanh
5.	Amount	Tổng tiền của sản phẩm truyền thông tương ứng	1 2	369,000
6.	Tổng đơn hàng trước VAT	Tổng giá của các sản phẩm trong giỏ hàng trước VAT	_	1,980,000
7.	Phí ship			50,000
8.	Tổng tiền	Tổng tiền đơn hàng bao gồm VAT, phí ship		2,030,000

Table 5: Output data of pay order form

No	Data fields	Description	Display format	Example
1.	Trang thái	Trạng thái sau khi	Boolean	True
	thanh toán	người dùng hoàn		
		thành thao tác thanh		
		toán đơn hàng		

2.	Thời gian giao	Thời gian thực hiện	Chuỗi định dạng	09/02/2024
	dịch	thanh toán thành công	dd/mm/yyyy	

# 9. Postconditions

- Đơn hàng đã được xác nhận và ghi nhận thành công trong hệ thống.
- Giỏ hàng của khách hàng đã được làm rỗng sau khi thanh toán thành công.
- Khách hàng đã nhận được email xác nhận về đơn hàng và thông tin thanh toán.